

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 28 – 02 – 2022

V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Nhiêu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Minh

Bà Trương Tuyết Thoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Đoàn Đắc Bắc – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 388/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2021 về việc "xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2022 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Ng, sinh năm 1986 (có mặt)

Nơi cư trú: đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố C, tỉnh M.

- Bị đơn: Anh Cao Trường S, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố C, tỉnh M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Võ Thị Ng trình bày và xác định yêu cầu như sau:

Về hôn nhân: Chị với anh Cao Trường S tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2009 nhưng đến năm 2015 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã A, thành phố C, tỉnh M. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm cự cãi nhiều lần, anh S thường xuyên nhậu nhẹt không quan tâm, chăm sóc gia đình. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được hai bên ngồi lại tự hòa giải nhiều lần

nhưng không thành. Nay chị xác định cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh Cao Trường S.

Về con chung: Có 02 con chung tên Cao Mỹ X, sinh ngày 16/10/2010 và Cao Minh K, sinh ngày 06/10/2012. Hiện hai con đang sống chung với vợ chồng. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi hai con, yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Một căn nhà và đất tại Cống đôi, đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố C. Do nhà đất đang nằm trong dự án xây dựng của Bệnh viện nên thuộc diện giải tỏa, đền bù nhưng chỉ mới công bố dự án chưa tính toán số tiền cụ thể đền bù nên chị với anh S sẽ tự thỏa thuận phần tài sản này, trường hợp có tranh chấp phát sinh sẽ yêu cầu sau.

Về nợ chung: Chị Ng khai không có.

Tại lời khai trong biên bản hòa giải ngày 20/01/2022, anh Cao Trường S trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Ng trình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh chút mâu thuẫn do tính chất công việc nên anh thường xuyên đi nhậu, ít thời gian quan tâm chăm sóc gia đình. Nay anh xác định vẫn còn nhiều tình cảm với chị Ng, anh mong được hòa giải hàn gắn vợ chồng nên việc chị Ng yêu cầu ly hôn anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung như chị Ng trình bày. Hiện hai con đang sống chung với vợ chồng. Trường hợp Tòa án giải quyết cho chị Ng ly hôn thì anh đồng ý giao hai con cho chị Ng nuôi và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Một căn nhà và đất tại Cống đôi, đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau đúng như chị Ng trình bày. Phần tài sản này vợ chồng sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, trường hợp có tranh chấp phát sinh sẽ yêu cầu sau.

Về nợ chung: Anh S khai không có.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và nội dung giải quyết vụ án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ng về việc yêu cầu ly hôn với anh S; Con chung: Giao cháu Cao Mỹ Xuyên, sinh ngày 16/10/2010 và Cao Minh Khôi, sinh ngày 06/10/2012 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đồng/02 con; Tài sản chung: Do anh chị thống nhất tự thỏa thuận và chị Ng rút yêu cầu nên đình chỉ đối với yêu cầu chia tài sản chung của chị Ng; Nợ chung: Không có. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Ng phải nộp theo quy định. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh S phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Anh Cao Trường S đã được tổng đạt hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên tòa xét xử theo quy định nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh S theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Chị Ng và anh S tự nguyện kết hôn vào năm 2009 và có đăng ký kết hôn ngày 23/4/2015 tại Ủy ban nhân dân xã A, thành phố C, tỉnh M đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp. Chị Ng yêu cầu được ly hôn nên quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của chị Ng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Ng cương quyết xin ly hôn vì cho rằng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng trầm trọng đã lâu, nguyên nhân là do anh S thường xuyên đi nhậu không quan tâm, chăm sóc gia đình, chị đã nhiều lần cho anh S cơ hội để thay đổi nhưng không có kết quả. Chị Ng xác định hiện tại chị đã không còn tình cảm với anh S. Đối với anh S mặc dù không đồng ý ly hôn với chị Ng và mong muốn được hòa giải đoàn tụ vợ chồng nhưng trước và sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đến nay, anh lại không có động thái hay đưa ra giải pháp gì để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành hòa giải hàn gắn mối quan hệ hôn nhân giữa anh chị nhưng chị Ng vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với anh S. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân phải được xây dựng trên nền tảng tình cảm và tự nguyện của cả hai phía, do đó mặc dù anh S xác định còn tình cảm với chị Ng nhưng hôn nhân của anh chị có phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị Ng xác định không còn tình cảm với anh S do đó dù Tòa án không chấp nhận cho chị Ng ly hôn với anh S thì quan hệ hôn nhân giữa anh chị cũng không thể dung hòa sống chung được nữa nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng được ly hôn với anh S.

[4] Về con chung: Có 02 con chung tên Cao Mỹ Xuyên, sinh ngày 16/10/2010 và Cao Minh Khôi, sinh ngày 06/10/2012. Hiện hai con đang sống chung với vợ chồng. Khi ly hôn chị Ng yêu cầu được nuôi hai con, yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Đối với anh S, trường hợp Tòa án chấp nhận cho chị Ng ly hôn thì anh đồng ý giao hai con cho chị Ng trực tiếp nuôi và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/hai con theo yêu cầu chị Ng. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu muốn sống cùng với mẹ sau khi cha mẹ ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Ng về việc giao hai con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng/hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung: Anh chị có một căn nhà và đất tại Cống đôi, đường Hải Thượng Lãn Ông, khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau. Phần tài sản này chị Ng, anh S đều thống nhất sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, trường hợp có tranh chấp phát sinh sẽ yêu cầu sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: Chị Ng và anh S đều xác định không có nợ ai và cũng không ai nợ lại anh chị nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Ng phải nộp theo quy định. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh S phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 56, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1/ Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Võ Thị Ng ly hôn với anh Cao Trường S.

2/ Về con chung: Giao hai con chung tên Cao Mỹ X, sinh ngày 16/10/2010 và Cao Minh K, sinh ngày 06/10/2012 cho chị Võ Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Cao Trường S cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 3.000.000đồng/hai con. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu X, cháu K đủ 18 tuổi. Anh Cao Trường S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Ng có đơn yêu cầu thi hành án, anh S phải thanh toán xong khoản tiền cấp dưỡng hàng tháng nêu trên, nếu không thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại Điều 357 vàĐ 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

3/ Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

4/ Về nợ chung: Không có.

5/ Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000đồng, chị Ng phải chịu. Chị Ng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 600.000đồng theo biên lai số 0000725 vào ngày 10/12/2021, được đối trừ, chị Ng được nhận lại số tiền 300.000đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Cao Trường S phải nộp 300.000đồng (chưa nộp).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Võ Thị Ng có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Cao Trường S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.C;
- THADS Tp.C;
- UBND xã A, Tp. C;
- Các đương sự ;
- Lưu: Hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thùy Nhiêu